TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG H - TP HÀ NỘI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HS-ST
Ngày 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG H - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Nguyễn Thị Vân;

Bà Nguyễn Thị Thu Hường

- Thư ký phiên toà : Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà : Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 101/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo :

1. DƯ T1 X, sinh năm 1955; sinh quán và nơi cư trú : Thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 10/10; họ và tên cha : Dư Văn Kiểu (Đã chết); họ và tên mẹ : Nguyễn Thị Hiên, sinh năm 1929; vợ : Đặng Thị Thuyết, sinh năm 1958; con : Có 03 (*Con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1988*); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 16/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp*"Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh"*; có mặt tại phiên tòa;

2. ĐẶNG ĐÌNH T, sinh năm 1967; sinh quán và nơi cư trú: Thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 7/10; nghề nghiệp : Lao động tự do; họ và tên cha : Đặng Đình Dũng; họ và tên mẹ : Nguyễn Thị Hồng (Đều đã chết); vợ : Phạm Thị Thu, sinh năm 1972, con : có 03 con (*Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2006*); tiền án, tiền sự : Không; nhân thân : Ngày 17/5/2011 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội 'Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ', đã được xóa án tích ; bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày

13/9/2023 đến ngày 16/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp*"Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh"*; có mặt tại phiên tòa;

3. HOÀNG VĂN H, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú : Thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 9/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; họ và tên cha : Hoàng Văn Hùng, sinh năm 1956; họ và tên mẹ : Nguyễn Thị Lạp, sinh năm 1955; vợ : Đặng Thị Nguyệt Minh, sinh năm 1984; con có 02 con (*Con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011*); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 16/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp*"Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh"*; có mặt tại phiên tòa;

4. PHẠM HỒNG T1, sinh năm 1987; sinh quán và nơi cư trú: Thôn Phù Đê, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 12/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; họ và tên cha : Phạm X Mạnh, sinh năm 1963; họ và tên mẹ : Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1965; vợ : Trịnh Thị Thắng, sinh năm 1993; con : có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự : Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 16/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp*"Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh"*; có mặt tại phiên tòa;

5. DƯ VĂN D, sinh năm 1978; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú : Thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 6/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; họ và tên cha : Dư Ngọc Kim; họ và tên mẹ : Đặng Thị Quy (Đều đã chết); vợ : Đinh Thị Hà, sinh năm 1984; con có 03 con (*Con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016*); tiền án, tiền sự : Không; nhân thân : Ngày 22/10/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng 28 ngày, về tội "Đánh bạc" đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp*"Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh"*; có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/9/2023, Dư T1 X đang ở nhà thì có Đặng Đình T; Hoàng Văn H; và Phạm Hồng T1 đến nhà X ngồi chơi uống nước. Ngồi uống nước một lúc thì tất cả rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh chắn, tất cả đồng ý. Sau đó, X, T, H và T1 đi lên tầng 3, X lấy chiếu trải ra nền nhà và lấy hai bộ bài chắn 100 quân, một đĩa sứ ra lạm công cụ đánh bạc. Khi đang chơi thì có Dư Văn D, sinh năm 1978, trú tại thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội đến. Thấy vậy, X nói với D "*ngồi xuống chia bài cho anh em chơi*", D đồng ý. Các đối tượng đánh chắn với hình thức sau: Sử dụng 02 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân *(một*

bộ có mặt sau màu trắng, một bộ có mặt sau màu đỏ). Dùng 01 bộ chia làm 05 phần mỗi phần 19 quân, còn lại 05 quân bỏ vào một phần bất kỳ để làm nọc, rồi rút ngẫu nhiên một quân bài ở nọc, lật ngửa vào một phần bài bất kỳ để chọn cái, ai có cái thì bài có 20 quân và được đánh trước, đánh theo ngược chiều kim đồng hồ. Quy định đánh tứ cường, ù xuông mỗi người phải trả 20.000 đồng, dịch 10.000 đồng. Bài ai có 06 chắn trở lên và đủ cạ thì ù; còn 05 chắn 04 cạ và thêm cả cây ù vào là tròn 06 chắn thì ù bạch thủ. Quá trình chơi ai ù xuông thì mỗi cửa trả 20.000 đồng cho người ù; ù thông, tù chì được 30.000 đồng; ù tôm được 40.000 đồng; những người ù bạch thủ, ù có chíu, ù có ăn bòn, ù có lèo, ù có thiên khai thì được 50.000 đồng, ù bạch thủ chì, bạch định được 60.000 đồng; bạch thủ chì ù chi, tám đỏ được 70.000 đồng. Nếu ai ù bạch định, tám đỏ thì được thưởng gà 100.000 đồng, ai ù bạch thủ chì, bạch thủ chì ù chi được thưởng gà 200.000 đồng cho người ù các cước đó, còn người được ù gà sẽ tự bỏ ra 20.000 đồng *(trong đó 10.000 đồng cho D là tiền công chia bài và 10.000 đồng cho ông X chủ nhà gọi là tiền thuốc, nước).* Trong thời gian các đối tượng chơi chắn thì D sử dụng bộ bài còn lại để chia sẵn thành các phần bài cho ván tiếp theo. Tất cả đánh bạc đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trên chiếu bạc số tiền: 7.320.000 đồng, trong đó có 320.000 đồng tiền bỏ gà;

- 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 15cm, phía trên mặt đĩa có vết sơn màu đỏ;

- 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu đỏ;

- 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu trắng;

- Thu trên người Đặng Đình T: 4.000.000 đồng;

Quá trình điều tra xác định: Số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên người Đặng Đình T đều dùng vào mục đích đánh bạc. Tổng số là 11.320.000 đồng (*Mười một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 101/CT - VKS ngày 13/11/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà đã truy tố các bị cáo : Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1, Dư Văn D đều phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà :

Các bị cáo đều nhận tội như nội dung đã nêu trên;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh, nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo và giải quyết vụ án như sau :

- Về tội danh, áp dụng điều luật và mức hình phạt : Tuyên bố các bị cáo : Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1, Dư Văn D đều phạm tội "Đánh bạc".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao : Xử phạt Dư T1 X, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1 mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đều gấp đôi.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự : Xử phạt các bị cáo : Đặng Đình T, Dư Văn D mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đều gấp đôi.

- Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo;

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 15cm, phía trên mặt đĩa có vết sơn màu đỏ; 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu đỏ; 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu trắng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền : 11.320.000 đồng (*Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan công an chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 23/11/2023 và chuyển tiền theo ủy nhiệm chi ngày 17/11/2023)*;

- Về án phí và quyền kháng cáo : Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1, Dư Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tố tụng : Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên huyện Ứng H, kiểm sát viên đều đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo : Tại phiên Toà các bị cáo đều nhận tội như nội dung Cáo trạng mà Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng H đã nêu. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là chứng cứ buộc tội cho bị cáo khác, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận : Ngày

13/9/2023, tại nhà Dư T1 X, ở thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội, Dư T1 X cùng Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1 đánh bạc dưới hình thức đánh "*Chắn*" được thua bằng tiền, Dư Văn D hỗ trợ, giúp sức chia bài cho các đối tượng đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 11.320.000 đồng (*Mười một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

[3] Về tội danh : Hành vi của các bị cáo Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1, Dư Văn D như trên đã phạm tội "Đánh bạc" vi phạm vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà đã truy tố các bị cáo trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất : Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm cho tệ nạn xã hội phát sinh, còn ảnh hưởng đến tình hình trị an ở địa phương, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo, đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời bảo đảm răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết : Các bị cáo nhất thời phạm tội; đánh bạc với số lượng tiền không lớn; các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Dư T1 X, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo : X, T1, D đầu được hưởng tình tiết đầu thú; bị cáo Đặng Đình T và Hoàng X H có đơn xin được cải tạo tại địa phương được chính quyền xã xác nhận là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được áp dụng đối với từng bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét vai trò của từng bị cáo thấy : Bị cáo Dư T1 X là chủ nhà các bị cáo còn lại có số lượng tiền tham gia đánh bạc sàn sàn nhau nên cùng chịu mức án tương đương nhau, bị cáo Dư Văn D không tham gia chơi nhưng chia bài hộ các bị cáo nên đồng phạm với vai trò giúp sức. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đều có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên không cần cách lý ra khỏi xã hội nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội phù hợp với từng bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa và thể hiện được nguyên tắc khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự đối với người phạm tội để các bị cáo có cơ hội sửa sai trở thành người hữu ích cho gia đình và xã hội.

[**5] Hình phạt bổ sung** : Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt đối với các bị cáo.

[**6] Về xử lý vật chứng :** ; 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 15cm, phía trên mặt đĩa có vết sơn màu đỏ; 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu đỏ; 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu trắng là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy, tịch thu số tiền 11.320.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Theo quy định tại các Điều 135;136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phi và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1.Tuyên bố các bị cáo : Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1, Dư Văn D đều phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, các Điều 58; 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao :

Xử phạt Dư T1 X 07 (*Bẩy)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/11/2023);

Xử phạt Phạm Hồng T1 07 (*Bẩy)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/11/2023);

Xử phạt Hoàng X H 07 (*Bẩy)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/11/2023);

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, các Điều 58; 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao :

Xử phạt Đặng Đình T 07 (*Bẩy)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/11/2023);

Xử phạt Dư Văn D 07 (*Bẩy)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/11/2023).

Giao các bị cáo : Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng X H, Dư Văn D cho Uỷ ban nhân dân xã Đội Bình, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Hồng T1 cho Ủy ban nhân dân xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 15cm, phía trên mặt đĩa có vết sơn màu đỏ; 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu đỏ; 01 bộ bài chắn 100 quân, mặt sau quân bài màu trắng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.320.000 đồng (*Mười một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*), tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan công an chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 23/11/2023 và chuyển tiền theo ủy nhiệm chi ngày 17/11/2023.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc các bị cáo Dư T1 X, Đặng Đình T, Hoàng Văn H, Phạm Hồng T1, Dư Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng H;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Các bị cáo;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thành Trung